

**A ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/HSPT.

Ngày 05/02/2018.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Dung

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Hiền

Bà Nguyễn Thị Chinh

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Thị Long – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 50/2018/HSPT ngày 09 tháng 3 năm 2018, đối với bị cáo Lê Văn H, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án HSST số 14/2018/HSST ngày 17/01/2018 của TAND Thành phố P.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Văn H - Sinh ngày 15 tháng 8 năm 1973 tại Thanh Hóa; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Phố Minh Tr, phường Q, Thành phố P, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: LĐTD; trình độ văn hóa: 0; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L và bà Nguyễn Thị S(chết); vợ: Hoàng Thị D và có 02 con(con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2012); tiền án; tiền sự: không; nhân thân: năm 2008 Tòa án nhân dân quận 1, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản"; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 3h sáng ngày 25/10/2017, Lê Văn H đang ở lều chắn vệt tại cánh đồng phố Minh Tr, phường Q, Thành phố P thì nảy sinh ý định trộm cắp tấm panen sắt cốt pha của công trình đang thi công tại trường cao đẳng nghề số 4 bộ Quốc phòng đóng trên địa bàn phố Minh Tr, phường Q, Thành phố P. H lấy chiếc xe máy BKS 36H6- 8947 của mình phía sau buộc chiếc xe kéo thùng ba bánh mượn của dì là bà Nguyễn Thị X đi đến khu vực công trường, đến nơi H để xe máy ở ngoài rồi kéo xe thùng vào trong khu vực tập kết tấm panen cốt pha của chị Lê Thị T SN 1984 trú tại xóm 11 Phúc Th, Yên Th, tỉnh Nghệ An là người nhận thầu đóng cốt pha cho công trình. H đứng quan sát thấy không có người trông coi tài sản, H lén lút bốc hai lần được tổng số 54 tấm panen sắt sau đó kéo ra ngoài buộc vào xe máy chở đến cửa hàng mua bán sắt vụn Long C ở phố T1, phường Q, Thành phố P bán cho anh Nguyễn Đình L1, H nói số tấm panen này của nhà không dùng nữa ban ngày bận làm, sau đó bán cho anh L1 cả hai lần 500kg với giá 500đ/1kg được 2.500.000đ, số tiền này H ăn tiêu cá nhân hết.

Chị Lê Thị T báo cáo tài sản của chị là 54 tấm panen cốt pha sắt đã hoen rỉ trị giá khoảng 17.000.000đ.

Ngày 06/11/2017 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố P đã định giá 54 tấm panen trên có tổng giá trị 2.500.000đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố P đã trả tài sản cho bị hại, chị T nhận tài sản đầy đủ không có yêu cầu gì.

Đối với ông Nguyễn Đình L1, bà Lê Thị C, cùng trú tại phố T1, phường Q, Thành phố P là người đã thu mua số tài sản trộm cắp của Huyng nhưng không biết đó là tài sản H trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý. Lê Văn H đã trả lại 2.500.000đ cho ông Nguyễn Đình L1 và bà Lê Thị C, ông L1, bà C không yêu cầu gì.

Đối với bà Nguyễn Thị X khi cho H mượn thùng xe ba bánh, không biết H dùng để đi trộm cắp nên không có căn cứ xử lý.

Bản án Hình sự sơ thẩm số 14/2018/HSST ngày 17/01/2018 của TAND Thành phố P đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm b, g, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS năm 1999; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội : “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Lê Văn H 06(sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm tuyên xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 18/01/2018, bị cáo kháng cáo với nội dung: Xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo
- Đại diện VKSND tỉnh Thanh Hóa đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên hình phạt như án sơ thẩm đã tuyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 3h sáng ngày 25/10/2017, Lê Văn H nảy sinh ý định trộm cắp tấm panen sắt cốt pha của công trình đang thi công tại trường cao đẳng nghề số 4 bộ Quốc phòng đóng trên địa bàn phố Minh Tr, phường Q, Thành phố P. H vào trong khu vực tập kết tấm panen cốt pha của chị Lê Thị T là người nhận thầu đóng cốt pha cho công trình, trộm cắp 54 tấm panen sắt đem bán được 2.500.000đ ăn tiêu cá nhân. Trị giá 54 tấm panen là 2.500.000đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố P đã trả tài sản cho bị hại.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an. Nhân thân bị cáo đã từng bị xử phạt 12 tháng tù về tội cùng loại nên việc cách ly xã hội với bị cáo là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy ở giai đoạn phúc thẩm bị cáo xuất trình giấy khen của giám đốc Công an tỉnh vì có thành tích truy bắt tội

phạm nhưng xét thấy mức hình phạt của bị cáo đã ở mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định do đó không thể chấp nhận kháng cáo để giảm hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo. Cần giữ nguyên hình phạt mà án sơ thẩm đã tuyên.

[2] Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị toà không xem xét. Kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 351 BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 355; Điều 356 BLTTHS.

1, Không chấp nhận kháng cáo của Lê Văn H. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 14/2018/HSST ngày 17/01/2018 của TAND Thành phố P về hình phạt của bị cáo.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 138; điểm b, g, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS năm 1999; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Xử phạt: Lê Văn H 06 (sáu) tháng tù tội : “Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2, **Án phí:** Bị cáo H phải nộp 200.000đ án phí HSPT.

3, Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:

-VKSND tỉnh
-VKSND Thành phố P
-TAND Thành phố P
-Công an Thành phố P
-Thi hành án Thành phố P
-Bị cáo
-Lưu hồ sơ vụ án
-Lưu VP Toà Hình sự.

Lê Thị Dung

